

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Bình,

Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ - Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Đức A, sinh ngày 30/01/20xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 19/7/2023 đến ngày 25/7/2023 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 19xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy loại Heroine từ tháng 3 năm 2023 nên khoảng 9 giờ ngày 18/7/2023, Phạm Đức A mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát (BKS) 15H1-233.11 của chị gái (Phạm Thị H) đi từ nhà đến khu

vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nơi, Đức A đã mua được 01 gói ma túy của người phụ nữ không quen biết với giá 100.000 đồng rồi cất vào trong ví ở túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà, Đức A lấy một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại gói trong giấy bạc giấu trong ví. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19/7/2023, Phạm Đức A tiếp tục dùng xe của chị gái đi đến thôn Phú Xuân, xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ở túi quần phía trước bên trái 01 ví giả da màu đen, trong ngăn khóa có 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước 2 x 0,7cm bên trong có chứa chất bột màu trắng và số tiền 40.000 đồng cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển số 15H1-233.11.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Đức A nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 621/KL-KTHS(MT) ngày 22/7/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13 gam, loại Heroine”*.

Kết quả xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng, kết luận: Phạm Đức A dương tính với ma túy, loại Heroine.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện xe cơ giới đường bộ của Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và Kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 13/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *“Xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 15H1-233.11, mang tên chị Phạm Thị Huế, sinh năm 1993 ở thôn Xuân Lai, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có số khung, số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự”*.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Đức A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đức A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai số ma túy Cơ quan Công an thu giữ là toàn bộ số ma túy Đức A đã cất giấu, mục đích để sử dụng dần. Số tiền Đức A sử dụng mua ma túy là do Đức A lao động mà có. Xe máy 15H1-233.11 Đức A sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là của Phạm Thị Huế (là chị gái Đức A) cho mượn; chị gái Đức A không biết việc Đức A sử dụng xe máy để đi mua ma túy.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, lập luận, giữ nguyên cáo trạng truy tố Phạm Đức A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị: Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Đức A từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (bên trong có 0,06 gam

ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật), 01 ví giả da màu đen. Trả lại bị cáo số tiền 40.000 đồng. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung:

[3] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra ngày 19/7/2023, tại thôn Phú Xuân, xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Phạm Đức A cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với khối lượng 0,13 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là người có công với nhà nước được tặng thưởng kỷ niệm chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; trên cơ sở kết

quả xét hỏi, tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian với hình phạt bằng mức tối thiểu theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới bảo đảm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Quá trình điều tra, xét hỏi, tra luận tại phiên tòa, không xác định được dA tính người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với chiếc xe máy BKS 15H1-233.11 tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Huế nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại cho chị Huế là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Xét thấy, 01 phong bì đã được niêm phong số 508MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định (0,06 gam ma túy loại Heroine) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt: Phạm Đức A 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/7/2023.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (bên trong có 0,06 gam ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật), 01 ví giả da màu đen có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Trả lại bị cáo số tiền 40.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Phạm Đức A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Huyền Trang

